

Số: 21 /TB-TN&MT

Thanh Trì, ngày 09 tháng 10 năm 2023

### THÔNG BÁO

Về việc mời Đơn vị thực hiện cuộc đấu giá quyền sử dụng đất để cho thuê đất sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp tại xã Ngũ Hiệp huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về thu tiền sử dụng đất; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định chi tiết thi hành Luật đất đai; số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Thông tư: số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tư pháp quy định về tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản; số 02/2022/TT-BTC ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ các Quyết định: số 27/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về ban hành quy định về đấu giá quyền sử

dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 24/2022/QĐ-UBND ngày 03/6/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của bản Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về ban hành quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ các Quyết định của UBND huyện Thanh Trì: số 4520/QĐ-UBND ngày 21/9/2023 về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất để cho thuê đất sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp tại xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội và số 4658/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 về việc đấu giá để cho thuê đất sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp tại xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội;

Phòng Tài nguyên và Môi trường thông báo về việc lựa chọn tổ chức để thực hiện cuộc đấu giá quyền sử dụng đất để cho thuê đất nông nghiệp do UBND xã Ngũ Hiệp quản lý theo phương án đã được phê duyệt, cụ thể:

**1. Đơn vị tổ chức thực hiện:** Phòng Tài nguyên và Môi trường, địa chỉ: Số 375, đường Ngọc Hồi, TT Văn Điển, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội - Điện thoại: 02422182403.

STT	Vị trí	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Giá khởi điểm (đồng/m <sup>2</sup> /năm)
1	Vị trí: Khu đất mời đấu giá quyền thuê đất là khu đất thuộc thửa đất số 211, 277 thuộc tờ bản đồ số F-48-116-90-C-II (Tờ 14 thổ canh - BĐ đo đạc năm 1994 tỷ lệ 1/1000).	3.820	3.000
	<b>Tổng</b>	<b>3.820</b>	

**2. Các tiêu chí để lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá như sau:**

Tổ chức đấu giá tài sản phải đáp ứng các tiêu chí quy định tại khoản 4, Điều 56, Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và Điều 3 Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp. Cụ thể:

- Tổ chức đấu giá phải có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.
- Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết đảm bảo cho việc đấu giá.
- Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả.
- Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản.
- Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp.

- Tiêu chí khác.

*(Chi tiết các tiêu chí theo Phụ lục đính kèm).*

### **3. Đánh giá, chấm điểm:**

- Tổ chức đấu giá tài sản sẽ được đánh giá, chấm điểm theo quy định tại Điều 5 Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp.

- Tổ chức đấu giá tài sản có trách nhiệm kê khai đầy đủ, chính xác các thông tin trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã cung cấp.

- Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản sẽ bị từ chối đánh giá nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Không có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.

+ Thuộc Điều 7 Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp.

### **4. Cách thức, thời gian, địa chỉ nộp hồ sơ đăng ký:**

Cách thức nộp hồ sơ: nộp trực tiếp.

*Nộp 01 bộ hồ sơ năng lực (đóng quyển) mô tả, thuyết minh về các tiêu chí nêu tại mục 3 của thông báo này; Văn bản đề nghị đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản; Dự toán chi tiết chi phí, thù lao dịch vụ đấu giá tài sản (theo quy định nhà nước tại Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 bổ sung một số điều của Thông tư 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính về quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản tại Luật Đấu giá tài sản và Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; Cam kết khác của tổ chức đấu giá (nếu có). Bảng tự chấm điểm theo tiêu chí tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp (trừ tiêu chí V).*

Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 04/10/2023 đến 16 giờ 30 ngày 06/10/2023.

Địa điểm: Phòng Tài nguyên và Môi trường, địa chỉ: Số 375 đường Ngọc Hồi, TT Văn Điển, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội.

*Lưu ý: Khách hàng đến nộp hồ sơ lựa chọn tổ chức đấu giá cần xuất trình bản giấy giới thiệu và CCCD/CMND/Hộ chiếu còn hiệu lực; Nộp trong giờ hành chính. Hồ sơ không được hoàn trả lại đối với các tổ chức đấu giá không được lựa chọn.*

### **5. Đăng tải thông tin:**

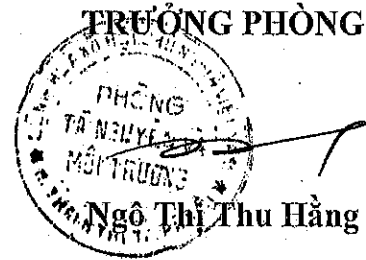
+ Bản giấy công khai tại Bảng tin của: UBND huyện Thanh Trì, phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Ngũ Hiệp;

+ Bản số công khai tại: Chuyên mục thông báo đấu giá quyền sử dụng đất; trên cổng thông tin điện tử của UBND huyện Thanh Trì tại địa chỉ: <http://thanhtri.hanoi.gov.vn/thong-tin-quy-hoach-dau-gia>; trên cổng thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá tài sản tại địa chỉ: <https://dgts.moj.gov.vn>.

Phòng Tài nguyên và Môi trường mong nhận được sự tham gia và hợp tác của các Tổ chức đấu giá chuyên nghiệp. / *Phong*

**Nơi gửi:**

- Sở Tài nguyên và MT Hà Nội; | (để báo cáo)
- UBND huyện Thanh Trì;
- Phòng Văn hóa & Thông tin Huyện;
- UBND xã Ngũ Hiệp;
- Lưu: VT (Trần) ✓



**PHỤ LỤC I**  
**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**  
*(Kèm theo Thông báo số: 24 /TB-TN&MT ngày 14 tháng 10 năm 2023*  
*của phòng Tài nguyên và Môi trường)*

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giã	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0

1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5	6,0
1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)	2,0
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3,0
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4,0
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5,0
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6,0
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5	18,0
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10,0
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12,0
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0
2.5	Từ 100% trở lên	18,0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5,0
3.1	Dưới 03 năm	3,0
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3,0
4.1	01 đấu giá viên	1,0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0

5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5,0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0
1	Đã thực hiện thành công việc đấu giá quyền cho thuê đất trên địa bàn huyện Thanh Trì	3
2	Phối hợp tốt với Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì trong việc tổ chức đấu giá	2
	Tổng số điểm	100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện





Số: 45/20/QĐ-UBND

Thanh Trì, ngày 21 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất để cho thuê đất sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp tại xứ đồng Ao Biều (Khu 2), thôn Trương Chúc, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ**

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về thu tiền sử dụng đất; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định chi tiết thi hành Luật đất đai; số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;*

*Căn cứ các Thông tư: số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tư pháp quy định về tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản;*



Căn cứ các Quyết định: số 27/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về ban hành quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 24/2022/QĐ-UBND ngày 03/6/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của bản Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về ban hành quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 19/2019/QĐ-UBND ngày 15/10/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định thẩm quyền phê duyệt giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ các Quyết định: số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của UBND huyện Thanh Trì về việc Ban hành Đề án nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng quỹ đất do UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Thanh Trì giai đoạn 2018-2021; số 640/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt giá khởi điểm để làm cơ sở tổ chức đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp thuộc quỹ đất do UBND xã Ngũ Hiệp quản lý;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 204/TTr-TN&MT ngày 19/9/2023.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Phương án đấu giá quyền sử dụng đất để cho thuê đất sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp tại xứ Ao Biều (Khu 2), thôn Trương Chúc, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội:

- Khu đất mời đấu giá quyền thuê đất là khu đất thuộc thửa đất số 211, 277 thuộc tờ bản đồ số F-48-116-90-C-II (Tờ 14 thổ canh - BĐ đo đạc năm 1994 tỷ lệ 1/1000).

- Diện tích khu đấu giá: 3.820 m<sup>2</sup>

- Loại đất: Đất nông nghiệp do UBND xã quản lý.

- Vị trí, diện tích thửa đất được xác định theo sơ đồ vị trí thửa đất đã được UBND xã Ngũ Hiệp xác nhận ngày 27/7/2023.

- Thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất:

+ Theo quy hoạch nông thôn mới đã được UBND huyện Thanh Trì phê duyệt tại Quyết định số 1228/QĐ-UBND ngày 30/3/2012 về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Ngũ Hiệp đến năm 2020 trên cơ sở điều chỉnh

cục bộ xây dựng điểm dân cư nông thôn xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì tỷ lệ 1/2000 vị trí nêu trên thuộc quy hoạch đất cây xanh sinh thái.

+ Theo quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Thanh Trì đã được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 5148/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 vị trí nêu trên thuộc quy hoạch đất nuôi trồng thủy sản.

+ Theo quy hoạch phân khu đô thị GSA tỉ lệ 1/5000 đã được UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt tại quyết định số 6633/QĐ-UBND, thửa đất thuộc ô quy hoạch ký hiệu GSA1: thuộc quy hoạch đất nông nghiệp (đất nông nghiệp công nghệ cao)

(Có phương án chi tiết kèm theo)

**Điều 2:**

1. Giao phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Ngũ Hiệp thông báo công khai về việc lựa chọn đơn vị thực hiện cuộc đấu giá quyền sử dụng đất. Trong trường hợp không lựa chọn được đơn vị thực hiện cuộc đấu giá quyền sử dụng đất thì thành lập Hội đồng đấu giá theo quy định tại Điều 9 Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của UBND thành phố Hà Nội.

2. Trong trường hợp lựa chọn được đơn vị thực hiện cuộc đấu giá quyền sử dụng đất thì UBND xã Ngũ Hiệp ký hợp đồng với đơn vị thực hiện cuộc đấu giá quyền sử dụng đất và tổ chức thực hiện việc đấu giá theo quy định.

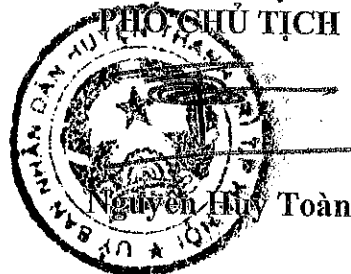
3. UBND xã Ngũ Hiệp chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về nguồn gốc và điều kiện thửa đất đưa ra đấu giá theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của UBND thành phố Hà Nội.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Tư pháp; Kinh tế, Văn hoá thông tin, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ngũ Hiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

- Nơi nhận:*
- Như Điều 3;
  - UBND thành phố Hà Nội;
  - Sở Tài nguyên và Môi trường;
  - Thường trực Huyện ủy;
  - Thường trực HĐND & UBND huyện;
  - Lưu: VT, TNMT (Tuần).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**





**PHƯƠNG ÁN ĐẤU GIÁ  
CHO THUÊ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT NÔNG NGHIỆP  
DO UBND XÃ NGŨ HIỆP QUẢN LÝ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4520 /QĐ-UBND ngày 21 / 9 /2023  
của UBND huyện Thanh Trì)*

**1. Thông tin về khu đất đấu giá quyền thuê đất:**

- Khu đất mời đấu giá quyền thuê đất là khu đất thuộc thửa đất số 211, 277 thuộc tờ bản đồ số F-48-116-90-C-II (Tờ 14 thổ canh - BĐ đo đạc năm 1994 tỷ lệ 1/1000).

- Diện tích khu đất đấu giá: 3.820 m<sup>2</sup>

- Loại đất: Đất nông nghiệp do UBND xã quản lý.

- Vị trí, diện tích thửa đất được xác định theo sơ đồ vị trí thửa đất đã được UBND xã Ngũ Hiệp xác nhận ngày 27/7/2023.

- Thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất:

+ Theo quy hoạch nông thôn mới đã được UBND huyện Thanh Trì phê duyệt tại Quyết định số 1228/QĐ-UBND ngày 30/3/2012 về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Ngũ Hiệp đến năm 2020 trên cơ sở điều chỉnh cục bộ xây dựng điểm dân cư nông thôn xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì tỷ lệ 1/2000 vị trí nêu trên thuộc quy hoạch đất cây xanh sinh thái.

+ Theo quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Thanh Trì đã được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 5148/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 vị trí nêu trên thuộc quy hoạch đất nuôi trồng thủy sản.

+ Theo quy hoạch phân khu đô thị GSA tỉ lệ 1/5000 đã được UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt tại quyết định số 6633/QĐ-UBND, thửa đất thuộc ô quy hoạch ký hiệu GSA1: thuộc quy hoạch đất nông nghiệp (đất nông nghiệp công nghệ cao)

**2. Mục đích, hình thức và thời hạn cho thuê đất:**

- Mục đích: Sản xuất nông nghiệp.

- Hình thức sử dụng đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm.

- Thời hạn thuê đất: 05 năm.

**3. Dự kiến thời gian tổ chức đấu giá:**

- Thời gian: Quý IV năm 2023 (Thời gian cụ thể được thông báo trong

Thông báo mời tham gia đấu giá).

**4. Đối tượng và điều kiện được tham gia đấu giá; mức phí tham gia đấu giá và khoản tiền đặt trước phải nộp khi tham gia đấu giá:**

**4.1. Đối tượng được tham gia đấu giá:**

Là hộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu thường trú tại xã (nơi có đất cho thuê) từ đủ 18 tuổi trở lên, không vi phạm quy định của pháp luật về đất đai tại địa phương, có đủ năng lực hành vi dân sự, có khả năng tài chính, có nhu cầu sử dụng đất để thực hiện sản xuất nông nghiệp.

**4.2. Đối tượng không được tham gia đấu giá:**

- Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ hành vi của mình.

- Người làm việc tại UBND xã có đất đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của các thành viên điều hành cuộc đấu giá.

- Người tham gia đấu giá quyền thuê đất sử dụng nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước.

- Các trường hợp không đủ điều kiện theo quy định tại mục 4.1.

**4.3. Điều kiện được tham gia đấu giá**

- Có đơn đề nghị tham gia đấu giá (theo mẫu);

- Có hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ theo quy định;

- Nộp đủ tiền đặt trước và tiền mua hồ tương ứng với số lượng, vị trí khu đất đăng ký đấu giá.

**4.4. Mức tiền bán hồ sơ cho người tham gia đấu giá**

TT	Giá trị quyền thuê đất của khu đất đấu giá theo giá khởi điểm	Đơn giá (đồng/hồ sơ)
1	Từ 200 triệu đồng trở xuống	100.000
2	Từ trên 200 triệu đồng đến 500 triệu đồng	200.000
3	Từ trên 500 triệu đồng	500.000

**4.5. Khoản tiền đặt trước của người tham gia đấu giá**

- Người tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước bằng 20% giá khởi điểm của tài sản đấu giá. Việc xác định số tiền cụ thể sẽ thông báo trong hồ sơ mời đấu giá quyền sử dụng đất theo giá khởi điểm và các quy định về mức thu tiền đặt trước tại thời điểm phát hành hồ sơ.

- Việc thu tiền đặt trước của người tham gia đấu giá được thực hiện trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc trước ngày tổ chức cuộc đấu giá.

- Trong trường hợp trúng đấu giá quyền sử dụng đất, số tiền đặt trước chuyển thành tiền đặt cọc. Số tiền này được tính vào tổng số tiền phải nộp theo quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất;

- Người đăng ký tham gia đấu giá theo phương án này là đồng ý với UBND huyện Thanh Trì, đơn vị tổ chức cuộc đấu giá về giá trị, nơi tiếp nhận, nơi lưu trữ khoản tiền đặt trước theo thông báo mời đấu giá quyền sử dụng đất do đơn vị thực hiện cuộc đấu giá phát hành.

#### **5. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá:**

- Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu kín trực tiếp 01 vòng, mở kết quả công khai. Thời gian viết và bỏ phiếu trả giá không quá 10 phút.

- Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

- Việc mở phiên đấu giá phải tiến hành theo nguyên tắc: Chỉ thực hiện cuộc đấu giá nếu số người đủ điều kiện tham gia tối thiểu là 02 người. Trường hợp không đủ 02 người đăng ký tham gia đấu giá, đơn vị tổ chức đấu giá hoàn lại tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ cho người đã đăng ký tham gia trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày dự định mở cuộc đấu giá.

#### **6. Kinh phí tổ chức thực hiện cuộc đấu giá:**

Kinh phí để tổ chức thực hiện đấu giá được thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản.

#### **7. Phương thức lựa chọn đơn vị thực hiện cuộc đấu giá quyền sử dụng đất:**

Việc lựa chọn đơn vị thực hiện cuộc đấu giá được thực hiện theo Luật Đấu giá tài sản năm 2016. Trong trường hợp không lựa chọn được đơn vị thực hiện cuộc đấu giá thì phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND huyện thành lập Hội đồng đấu giá đối với các loại đất nông nghiệp khác do UBND xã, thị trấn quản lý; UBND xã, thị trấn thành lập Hội đồng đấu giá đối với các loại đất nông nghiệp công ích để tổ chức thực hiện.

#### **8. Tổ chức thực hiện:**

Phòng Tài nguyên và Môi trường, các phòng ban, đơn vị có liên quan, UBND xã Ngũ Hiệp, người tham gia đấu giá và các hộ gia đình, cá nhân khác có liên quan nghiêm túc thực hiện phương án đấu giá này./.





UỶ BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH TRÌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4658/QĐ-UBND

Thanh Trì, ngày 25 tháng 9 năm 2023

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc đấu giá quyền sử dụng đất để cho thuê đất sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp tại xứ đồng Ao Biều (Khu 2), thôn Tương Chúc, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

### UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về thu tiền sử dụng đất; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định chi tiết thi hành Luật đất đai; số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Thông tư: số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tư pháp quy định về tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số



45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ các Quyết định: số 27/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về ban hành quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 24/2022/QĐ-UBND ngày 03/6/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của bản Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về ban hành quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 19/2019/QĐ-UBND ngày 15/10/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định thẩm quyền phê duyệt giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ các Quyết định của UBND huyện Thanh Trì: số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 về việc Ban hành Đề án nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng quỹ đất do UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Thanh Trì giai đoạn 2018-2021; số 640/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 về việc phê duyệt giá khởi điểm để làm cơ sở tổ chức đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp thuộc quỹ đất do UBND xã Ngũ Hiệp quản lý và số 4520/QĐ-UBND ngày 21/9/2023 về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất để cho thuê đất sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp tại xứ đồng Ao Biều (Khu 2), thôn Tương Chúc, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 209/TTr-TN&MT ngày 22/9/2023.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Đấu giá quyền sử dụng đất để cho thuê đất sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp đối với 01 vị trí tại xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội, như sau:

#### 1. Thông tin về khu đất đấu giá quyền thuê đất:

- Khu đất mời đấu giá quyền thuê đất là khu đất thuộc thửa đất số 211, 277 thuộc tờ bản đồ số F-48-116-90-C-II (Tờ 14 thổ canh - BĐ đo đạc năm 1994 tỷ lệ 1/1000).
- Diện tích khu đất đấu giá: 3.820 m<sup>2</sup>
- Loại đất: Đất nông nghiệp do UBND xã quản lý.

- Vị trí, diện tích thửa đất được xác định theo sơ đồ vị trí thửa đất đã được UBND xã Ngũ Hiệp xác nhận ngày 27/7/2023.

- Thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất:

+ Theo quy hoạch nông thôn mới đã được UBND huyện Thanh Trì phê duyệt tại Quyết định số 1228/QĐ-UBND ngày 30/3/2012 về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Ngũ Hiệp đến năm 2020 trên cơ sở điều chỉnh cục bộ xây dựng điểm dân cư nông thôn xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì tỷ lệ 1/2000 vị trí nêu trên thuộc quy hoạch đất cây xanh sinh thái.

+ Theo quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Thanh Trì đã được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 5148/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 vị trí nêu trên thuộc quy hoạch đất nuôi trồng thủy sản.

+ Theo quy hoạch phân khu đô thị GSA tỉ lệ 1/5000 đã được UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt tại quyết định số 6633/QĐ-UBND, thửa đất thuộc ô quy hoạch ký hiệu GSA1: thuộc quy hoạch đất nông nghiệp (đất nông nghiệp công nghệ cao)

## 2. Mục đích, hình thức và thời hạn cho thuê đất:

- Mục đích: Sản xuất nông nghiệp.
- Hình thức sử dụng đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm.
- Thời hạn thuê đất: 05 năm.

## 3. Đơn vị được giao tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất:

Phòng Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Quản lý Đô thị, Tư pháp; Kinh tế, Văn hoá thông tin, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ngũ Hiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận: *g/anh*

- Như Điều 2;
- UBND thành phố Hà Nội;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT, TNMT (Tuần).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



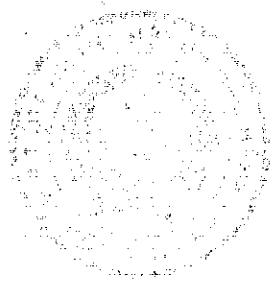
Nguyễn Huy Toàn



The first part of the document discusses the importance of maintaining accurate records of all transactions. It emphasizes that every entry should be supported by a valid receipt or invoice. This ensures transparency and allows for easy verification of the data.

Furthermore, it is noted that regular audits are essential to identify any discrepancies or errors early on. This proactive approach helps in maintaining the integrity of the financial statements and prevents any potential issues from escalating.

In addition, the document highlights the need for clear communication between all parties involved. Regular meetings and reports should be conducted to keep everyone informed about the current status and any changes that may occur.



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH TRÌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 640/QĐ-UBND

Thanh Trì, ngày 03 tháng 03 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt giá khởi điểm làm cơ sở tổ chức đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp thuộc quỹ đất công do UBND xã Ngũ Hiệp quản lý

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

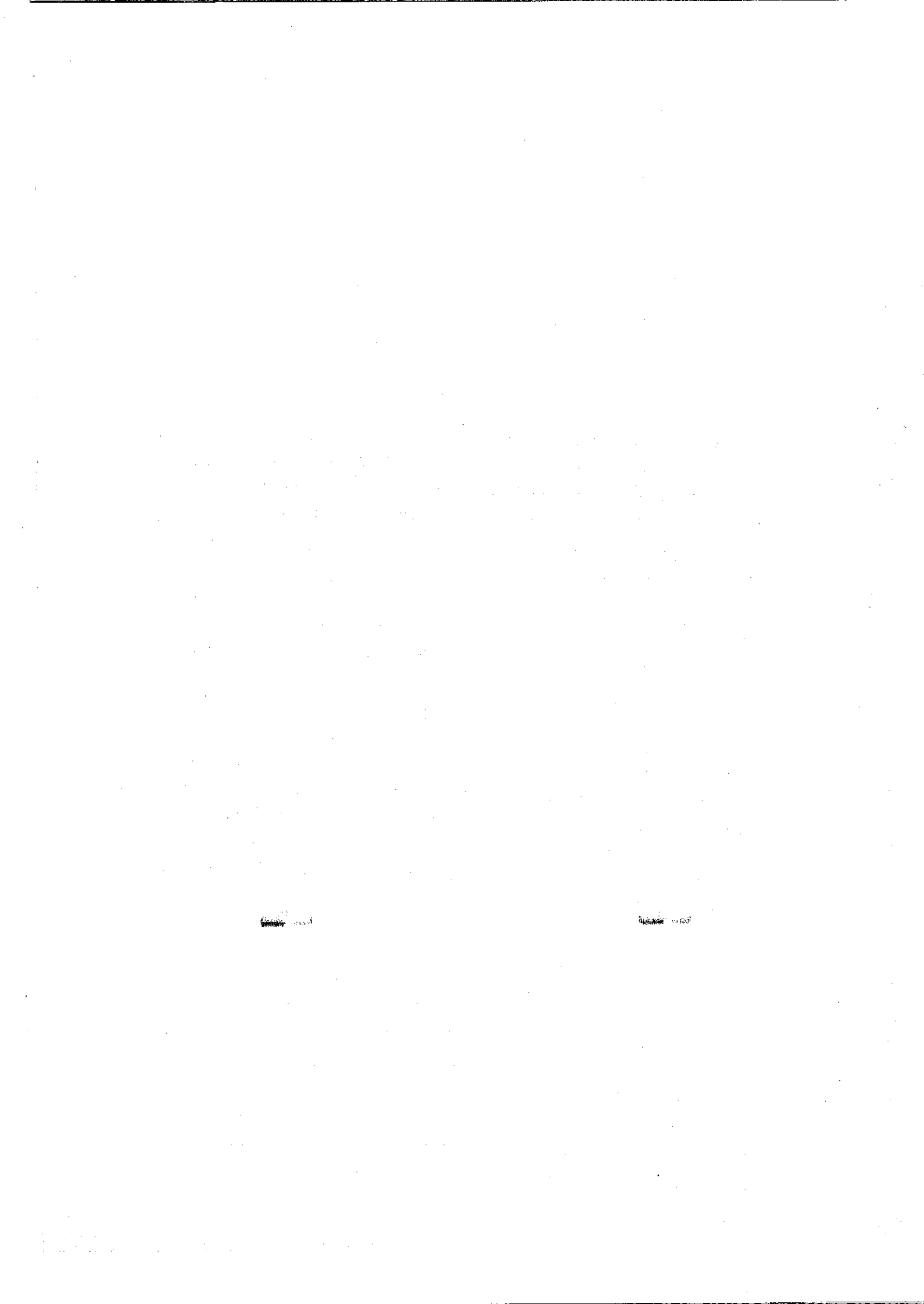
Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 15/10/2019 của UBND thành phố Hà Nội về quy định thẩm quyền phê duyệt giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Các Quyết định của UBND thành phố Hà Nội: số 30/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 ban hành quy định về giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hà Nội áp dụng từ ngày 01/1/2020 đến 31/12/2024; số 12/2021/QĐ-UBND ngày 25/08/2021 về việc quy định tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất trả tiền thuê hàng năm; đơn giá thuê đất xây dựng công trình ngầm; đơn giá thuê đất có mặt nước trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 48/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2023 theo quy định của pháp luật làm căn cứ tính: Thu tiền thuê đất; xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất; thu tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với diện tích đất ở vượt hạn mức trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ văn bản số 1627/UBND-TNMT ngày 11/3/2015 về việc áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất và tỷ lệ % đơn giá thuê đất làm cơ sở xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của UBND thành phố Hà Nội về quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn thành phố Hà Nội;





Căn cứ Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 03/06/2022 của UBND thành phố Hà Nội về quy định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của bản quy định ban hành kèm theo Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của UBND thành phố Hà Nội về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Kế hoạch số 279/KH-UBND ngày 12/08/2022 của UBND huyện Thanh Trì về tăng cường công tác quản lý, sử dụng quỹ đất do UBND các xã, thị trấn quản lý trên địa bàn huyện Thanh Trì;

Căn cứ Văn bản số 1742/TN&MT ngày 19/8/2022 của Phòng Tài nguyên và Môi trường về tổ chức thực hiện đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp thuộc quỹ đất do UBND các xã, thị trấn quản lý trên địa bàn huyện Thanh Trì;

Căn cứ Tờ trình số 07/TTr-UBND ngày 21/02/2023 của UBND xã Ngũ Hiệp về việc thực hiện đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp do UBND xã Ngũ Hiệp quản lý đối với các vị trí đã có giá khởi điểm;

Theo đề nghị của phòng Tài chính – Kế hoạch tại Tờ trình số 108/TTr-TCKH ngày 01/03/2023 về việc xin phê duyệt giá khởi điểm làm cơ sở tổ chức đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp thuộc quỹ đất do UBND xã Ngũ Hiệp quản lý.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt giá khởi điểm làm cơ sở tổ chức đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp thuộc quỹ đất công do UBND xã Ngũ Hiệp quản lý như sau:

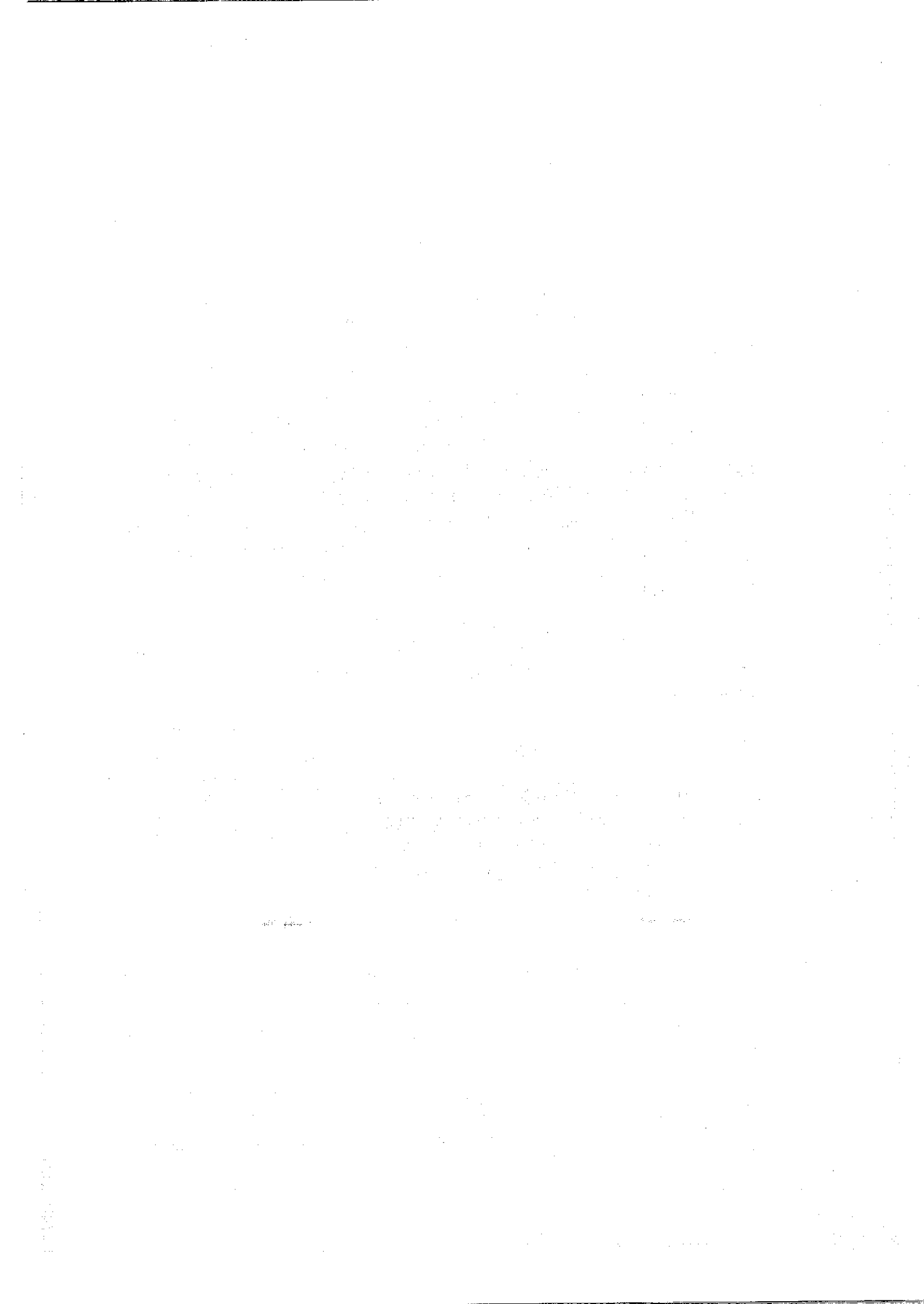
TT	Địa điểm đất đấu giá	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Giá khởi điểm đấu giá (đồng/m <sup>2</sup> /năm)
1	Tờ bản đồ F-48-116-90-C-II (tờ bản đồ thổ canh - Bản đồ đo đạc năm 1994 tỷ lệ 1/1000), thửa đất số 211, 277 tại xứ đồng Ao Biều, thôn Trương Chúc (khu 2), xã Ngũ Hiệp	3.820	3.000

**Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

- Quyết định này có hiệu lực 12 tháng kể từ ngày UBND huyện ban hành Quyết định.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các phòng ban, đơn vị liên quan hướng dẫn UBND xã Ngũ Hiệp tổ chức đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất đảm bảo đúng trình tự, quy định của Luật Đất đai và các văn bản pháp luật liên quan.

- UBND xã Ngũ Hiệp chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật về: Vị trí, loại đất, nguồn gốc sử dụng đất; Lập và trình UBND huyện phê duyệt phương án đấu giá và tổ chức đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất theo đúng các văn bản quy định hiện hành.





**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký;

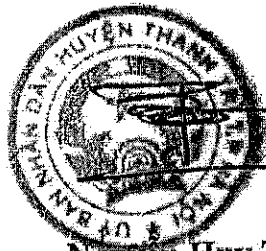
Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các phòng: Tài chính – Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Kinh tế, Quản lý đô thị, Chủ tịch UBND xã Ngũ Hiệp và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *h*

*Nơi nhận:*

- Như điều 3;

- Lưu: VT. *h*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Huy Toàn



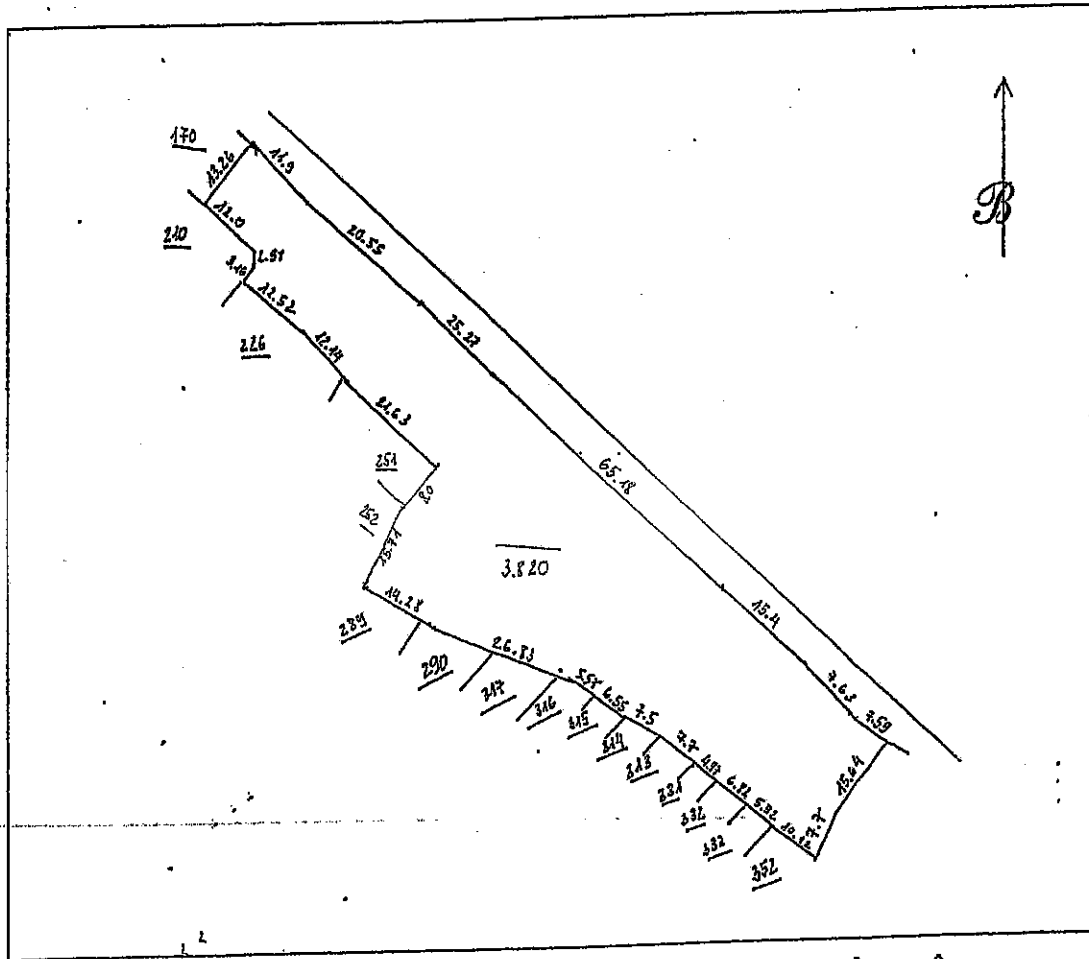


Ngũ Hiệp, ngày 27 tháng 7 năm 2023

**VỊ TRÍ THỬA ĐẤT**

(Phục vụ công tác đề xuất vị trí cho thuê đất sản xuất nông nghiệp)

- Nguồn gốc: Đất nông nghiệp là đất công do UBND xã Ngũ Hiệp quản lý
- Tổng diện tích khu đất: 3.820m<sup>2</sup>. Thuộc thửa đất số 211 và 277 thuộc tờ bản đồ số F-48-116-90-C-II (Tờ 14 thửa canh - BĐ đo đạc năm 1994 tỷ lệ 1/1000)
- Địa điểm: Xứ đồng Ao Biều thôn Trương Chúc - khu 2



Người lập sơ đồ

*Nguyễn Chí Ngọc Dân*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Trần Mạnh Lưu*  
PHÓ CHỦ TỊCH

